

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; Công văn số 95/TWPCTT ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai. UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Công tác phòng, chống thiên tai phải được xem là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp bách vừa lâu dài; phải thực hiện thường xuyên, có hiệu quả; Phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu địa phương và của toàn dân, toàn xã hội. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, quản lý của chính quyền các cấp; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận và các đoàn thể.

b) Phòng, chống thiên tai thực hiện theo hướng quản lý rủi ro tổng hợp theo lưu vực, liên vùng, liên ngành; xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư xây dựng công trình phải đánh giá đầy đủ các tác động làm gia tăng rủi ro thiên tai.

c) Phòng, chống thiên tai phải lấy phòng ngừa là chính, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” gắn với xây dựng cộng đồng an toàn, nông thôn mới.

d) Kết hợp giải pháp công trình và phi công trình, theo hướng đa mục tiêu; khôi phục, tái thiết sau thiên tai đảm bảo tính bền vững và yêu cầu xây dựng lại tốt hơn; tăng cường ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ kết hợp với kế thừa những kinh nghiệm truyền thống.

đ) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực phòng, chống thiên tai.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt sâu sắc và tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể; nêu cao trách nhiệm, tinh thần tự giác của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và mỗi người dân trong việc thực hiện phòng, chống thiên tai. Việc tổ

chức nghiên cứu, quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

b) Cụ thể hóa để thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 76/NQ-CP.

c) Các cơ quan phụ trách công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ tỉnh đến cơ sở chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng, cụ thể hóa thành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 76/NQ-CP.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm tổn thất về người và tài sản của nhân dân và nhà nước; tạo điều kiện phát triển bền vững, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và từng bước xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025

- Giảm 30% thiệt hại về người đối với các loại hình thiên tai có cường độ, quy mô tương đương đã xảy ra trong giai đoạn 2015 - 2020.

- 100% chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức và hộ gia đình trong tỉnh được tiếp nhận đầy đủ thông tin về thiên tai.

- 100% lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, phổ biến kỹ năng về phòng, chống thiên tai, đặc biệt là với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn.

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo của Đài khí tượng thủy văn tỉnh.

- Nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai, nhất là hồ đập đảm bảo an toàn với tần suất thiết kế và thích ứng với các tác động mới của thiên tai.

- Chủ động trong dự báo, cảnh báo, phòng, chống lũ quét, sạt lở đất tại những khu vực dân cư tập trung và trọng điểm về kinh tế xã hội;

- 100% số hộ dân thuộc khu vực đông dân cư thường xuyên xảy ra thiên tai có nơi ở đảm bảo an toàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giải pháp tổng thể

a) Thể chế, chính sách:

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp quy định, hướng dẫn của Trung ương; có chế tài để thực thi hiệu quả các quy định pháp luật trong phòng, chống thiên tai, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước.

- Ban hành chính sách cụ thể thúc đẩy xã hội hoá khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phòng chống thiên tai, nhất là trong nghiên

cứu ứng dụng khoa học, đầu tư xây dựng công trình, cung cấp dịch vụ công và bảo hiểm rủi ro thiên tai.

- Áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định đầu tư xây dựng công trình hạ tầng đảm bảo an toàn trước thiên tai.

b) Tổ chức, bộ máy:

- Kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, tăng cường và phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai các cấp theo hướng đồng bộ, thống nhất, chuyên nghiệp, trên cơ sở sắp xếp lại các tổ chức hiện có, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trong tình hình mới.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai các cấp từ tỉnh đến cơ sở theo hướng chuyên nghiệp, thường xuyên được đào tạo, tập huấn để nâng cao kỹ năng nghiệp vụ.

c) Cơ sở hạ tầng:

- Đầu tư, nâng cao năng lực, khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, củng cố, nâng cấp hệ thống kênh mương, hồ chứa nước; kịp thời sửa chữa, khắc phục sự cố hồ đập, các công trình phòng, chống thiên tai; nâng cao khả năng tiêu thoát nước, quản lý chặt chẽ, hạn chế việc lấn chiếm hành lang thoát lũ của sông, suối, san lấp ao, hồ...

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm tiếp nhận, xử lý thông tin kịp thời, hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, trước hết là trung tâm chỉ đạo, điều hành cấp tỉnh, cấp huyện, từng bước hiện đại hóa.

- Đầu tư hiện đại hoá, tự động hóa hệ thống quan trắc, cơ sở hạ tầng nhằm nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai; đẩy mạnh xã hội hoá một số hoạt động khí tượng thủy văn, xây dựng hệ thống quan trắc chuyên dùng phòng, chống thiên tai.

d) Thông tin, truyền thông, đào tạo:

- Đầu tư trang thiết bị phù hợp với từng khu vực, nhất là tại cơ sở, đảm bảo thông tin dự báo, cảnh báo, chỉ đạo điều hành ứng phó thiên tai của cơ quan chỉ đạo phòng, chống thiên tai, các cấp chính quyền đến được với người dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai, các rủi ro thiên tai trong nhà trường, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở. Tổ chức tập huấn, truyền thông, đào tạo nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng ứng phó các tình huống thiên tai phù hợp với đặc thù của từng địa phương.

đ) Nguồn lực tài chính:

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính cho phòng, chống thiên tai để chủ động trong xây dựng kế hoạch hàng năm và xử lý khi có tình huống bất thường, nhất là xử lý khẩn cấp sự cố công trình sau thiên tai; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia vào cung cấp dịch vụ liên quan đến hoạt động khí tượng thủy văn và phòng, chống thiên tai.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư, dự phòng ngân sách cho công tác phòng chống thiên tai; nghiên cứu hoàn thiện các quy định liên quan đến quỹ phòng chống thiên tai và bảo hiểm rủi ro thiên tai, quỹ dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam để sử dụng linh hoạt, hiệu quả, kịp thời phục vụ công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

e) Ưu tiên ứng dụng khoa học công nghệ trong quan trắc theo dõi, giám sát, chỉ đạo điều hành, ứng phó thiên tai. Tập trung ứng dụng công nghệ viễn thám, tin học, tự động hoá, trực tuyến trong quan trắc, giám sát, quản lý, khai thác, dự báo, truyền cơ sở dữ liệu và vận hành ứng phó theo thời gian thực; ứng dụng vật liệu mới, giải pháp mới trong phòng, chống thiên tai.

g) Hợp tác quốc tế: Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với các quốc gia trong khu vực. Tranh thủ sự ủng hộ, hỗ trợ của quốc tế trong phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

(Phụ lục Kế hoạch thực hiện kèm theo)

2. Một số nhiệm vụ cụ thể

2.1. Các Sở, Ban, ngành:

2.1.1. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

- Rà soát, kiện toàn cơ quan thường trực, tham mưu về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao năng lực đội ngũ, tăng cường cơ sở vật chất của cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai các cấp; chỉ đạo xây dựng cơ sở dữ liệu, hiện đại hóa các công cụ hỗ trợ điều hành theo thời gian thực đáp ứng yêu cầu ứng phó kịp thời, chính xác, hiệu quả. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc xây dựng, cập nhật kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp, phương án ứng phó thiên tai theo từng cấp độ rủi ro thiên tai.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc đưa nội dung phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và kế hoạch phát triển của các Sở, ngành liên quan; kiểm soát việc đầu tư công trình hạ tầng để hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Chỉ đạo các chủ hồ chứa nước đầu nguồn về các thông tin xả lũ, điều tiết nước để phục vụ sản xuất và kịp thời thông báo đến các địa phương và nhân dân nắm bắt thông tin.



- Quản lý chặt chẽ, triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai, bảo đảm thu đúng, thu đủ, sử dụng hiệu quả cho công tác phòng, chống thiên tai.

- Tổ chức tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức trong công tác phòng chống thiên tai.

- Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo cho hoạt động thường xuyên của Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2.1.2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh:

- Là lực lượng nòng cốt trong khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tổ chức trực chỉ huy, trực ban và lực lượng kiêm nhiệm cứu nạn, cứu hộ nghiêm túc, đúng quy định từ cơ quan đến các đơn vị cơ sở. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật chất, trang bị tham gia ứng phó với các tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch diễn tập tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai;

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (vùng ven sông, vùng trũng thấp...). Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, chi viện cho các huyện, thị xã ngay khi có yêu cầu;

- Triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng tình hình thiên tai để trộm cắp, cướp giật.

- Triển khai kịp thời lực lượng hướng dẫn, giải quyết, xử lý ách tắc giao thông trong thời gian xảy ra thiên tai, nhất là thời điểm mưa lớn gây ngập sâu trên diện rộng; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các phương tiện thủy, bộ vận chuyển trang thiết bị, vật tư xử lý các sự cố về tràn đập, bể đập, đảm bảo yêu cầu khắc phục nhanh nhất.

- Chỉ đạo lực lượng công an các đơn vị, địa phương phối hợp với các đơn vị chức năng kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai, môi trường, tài nguyên nước, tập trung xử lý, ngăn chặn tình trạng khai thác cát sỏi và lập bến bãi tập kết trái phép, lấn chiếm lòng sông, bãi sông.

2.1.3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát, thống nhất hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức cơ quan chuyên trách phòng, chống thiên tai đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng,

chống thiên tai theo nguyên tắc không tăng thêm đầu mối và biên chế theo đúng các quy định hiện hành.

- Điều chỉnh quy hoạch, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm vùng miền, thích ứng với thiên tai, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất.

- Thực hiện lồng ghép phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư, quản lý, khai thác hồ đập, công trình phòng, chống thiên tai, gắn với phát triển kinh tế - xã hội, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong xây dựng hồ đập, công trình phòng, chống thiên tai nhằm bảo đảm an toàn trước thiên tai.

- Tham mưu cho UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án di dời dân cư khẩn cấp phòng tránh lũ ống, lũ quét, sạt lở đất.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai và xây dựng cộng đồng an toàn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo chuyển đổi sản xuất thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, tưới, tiêu, cấp nước.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn các công trình thủy lợi do địa phương quản lý; thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn đập; giám sát vận hành hồ chứa và đảm bảo thông tin cho người dân vùng hạ du khi xả lũ; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra, xây dựng phương án đảm bảo an toàn công trình phòng, chống thiên tai, đề điều, hồ đập trước mùa mưa lũ hàng năm. Tổ chức theo dõi công tác khắc phục hậu quả, phục hồi sau thiên tai; chỉ đạo, kiểm tra giám sát và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả trong sử dụng nguồn lực hỗ trợ, phục hồi tái thiết sau thiên tai.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, nhất là nhân dân ở các xã vùng sâu, vùng xa các xã có nguy cơ bị ngập lụt, lũ quét, lũ ống... để nhân dân biết chủ động phòng, tránh an toàn, hiệu quả.

2.1.4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định pháp luật về xây dựng trạm khí tượng thủy văn đối với các hạng mục công trình phải thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, nhất là trong công tác quan trắc, cảnh báo sớm; xây dựng các chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống quan trắc, giám sát, cung cấp dịch vụ về khí tượng thủy văn.

- Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng chi tiết trên địa bàn tỉnh làm cơ sở đề rà soát, xây dựng phương án ứng phó; triển khai các chương trình, dự án nâng cao nhận thức, năng lực thích ứng biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.

- Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là việc quản lý khai thác cát, sỏi lòng sông tại những khu vực có nguy cơ làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Rà soát thực trạng sử dụng đất ven sông, suối; quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sử dụng trái phép đất tại khu vực này. Xây dựng quy định về hành lang an toàn khu vực, ven sông, kênh rạch phù hợp với thực tế của địa phương, không để phát sinh công trình nằm trong khu vực không bảo đảm an toàn.

2.1.5. Sở Công thương:

- Chỉ đạo các chủ hồ chứa thủy điện thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn đập, quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa; báo cáo, cung cấp đầy đủ, kịp thời theo thời gian thực thông tin về hồ chứa, vận hành hồ chứa cho cơ quan dự báo, chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai theo quy định; nâng cao năng lực cán bộ đáp ứng yêu cầu vận hành; xây dựng công cụ tính toán, giám sát phục vụ công tác vận hành hồ và cảnh báo lũ cho vùng hạ du.

- Chỉ đạo đảm bảo an toàn trước thiên tai đối với khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; xây dựng phương án dự phòng, khôi phục nhanh hệ thống điện sau thiên tai để phục vụ công tác khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất, phục vụ dân sinh.

- Chỉ đạo dự trữ hàng hóa thiết yếu, chú trọng khu vực thường xuyên bị thiên tai, nhất là vùng sâu, vùng xa; phối hợp với các địa phương thực hiện tốt việc dự phòng tại chỗ khi thiên tai xảy ra; xây dựng phương án ổn định thị trường sau thiên tai. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế để huy động hàng hóa của doanh nghiệp cho khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp với thực tế hiện nay.

2.1.6. Sở Giao thông Vận tải:

- Chỉ đạo thực hiện phát triển giao thông vận tải phù hợp với chiến lược và kế hoạch phòng, chống thiên tai, hạn chế gia tăng rủi ro thiên tai, nhất là ngập lụt, sạt lở.

- Chỉ đạo xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường thủy trong mùa mưa bão. Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ, phương tiện và lực lượng sẵn sàng khắc phục sự cố, đảm bảo giao thông luôn thông suốt khi có sự cố, thiên tai xảy ra.

- Tổ chức các lớp đào tạo thi chứng chỉ điều khiển phương tiện thủy nội địa cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo quản lý chặt chẽ hoạt động của các phương tiện vận tải, nhất là các phương tiện vận tải khách, đảm bảo an toàn giao thông trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra;

- Thường xuyên kiểm tra các khu vực đường xung yếu, các cầu yếu để đảm bảo giao thông thông suốt khi có sự cố do thiên tai; chuẩn bị đầy đủ vật tư dự phòng, chủ động bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng khắc phục khi có sự cố, đảm bảo giao thông trong thời gian nhanh nhất.

2.1.7. Sở Xây dựng:

- Chỉ đạo lập phương án đảm bảo an toàn đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật và có giải pháp bảo vệ, phòng ngừa, khắc phục sự cố khi xảy ra thiên tai.

- Triển khai hướng dẫn chi tiết phân loại nhà an toàn với bão mạnh, siêu bão, chống lũ, sạt lở đất, lũ quét, phù hợp với đặc thù và tập quán từng vùng miền.

- Rà soát quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến tiêu, thoát nước có tính tới tác động của biến đổi khí hậu; chỉ đạo địa phương rà soát quy hoạch, xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước, chủ động triển khai các phương án, giải pháp khắc phục ngập úng khi mưa lớn tại các đô thị.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương kiểm tra hệ thống các cột an ten, nhà cao tầng, các công trình công cộng trước mùa mưa bão hàng năm.

2.1.8. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác truyền thông, tuyên truyền, đưa tin trong phòng, chống thiên tai. Xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với tình huống bão mạnh, siêu bão, lũ lớn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra đánh giá chất lượng công trình thu phát sóng di động (BTS), hệ thống ăng ten nhằm hạn chế các sự cố có thể xảy ra, đảm bảo an toàn cho công trình, tính mạng, tài sản của các tổ chức, cá nhân trước mùa mưa bão.

2.1.9. Sở Khoa học và Công nghệ: Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào quản lý phòng, chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu; ứng dụng các giải pháp, công nghệ hiệu quả, phù hợp với điều kiện của tỉnh phục vụ giám sát, cảnh báo thiên tai, trọng tâm là mưa, lũ quét, sạt lở đất và sạt lở bờ sông, nghiên cứu, ứng dụng vật liệu mới, công nghệ tiên tiến, giải pháp mới trong phòng, chống thiên tai; nghiên cứu, phát triển giống cây trồng có khả năng chịu hạn, mặn, ứng dụng tốt hơn nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

2.1.10. Sở Giáo dục và Đào tạo: Tăng cường công tác nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; đào tạo kiến thức, phổ biến kỹ năng về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu trong trường học, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở. Chỉ đạo xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh, thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng giáo dục khi xảy ra tình huống thiên tai.

2.1.11. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tiếp tục cân đối đề xuất nguồn vốn trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 và bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 để thực hiện một số nhiệm vụ phòng, chống thiên tai cấp bách như: đầu tư khắc phục sự cố, nâng cấp hồ đập, xử lý sạt lở, di dân khẩn cấp, đầu tư cơ sở vật chất cơ quan tham mưu chỉ đạo phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo cụ thể và hiệu quả việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong quy hoạch kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

2.1.12. Sở Tài chính:

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn dự phòng ngân sách cho khắc phục hậu quả thiên tai. Cân đối nguồn lực để kịp thời hỗ trợ khắc phục thiên tai theo quy định; xử lý khẩn cấp sự cố hồ đập, công trình phòng, chống thiên tai, di dời dân cư khẩn cấp phòng chống lũ quét, sạt lở đất,... theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tham mưu bố trí đủ kinh phí cho hoạt động thường xuyên của Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn trong công tác phòng chống thiên tai.

2.1.13. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tham mưu, hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách cứu trợ các đối tượng bị thiệt hại ở các địa phương vùng bị thiên tai; triển khai chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan tổ chức tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ thiên tai.

2.1.14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Sở Xây dựng; UBND các huyện, thị xã kiểm tra, hướng dẫn gia cố đảm bảo an toàn các biển quảng cáo, kiên quyết tháo dỡ các biển trái phép, không đảm bảo an toàn.

2.1.15. Sở Y tế: Có phương án bảo đảm chăm sóc y tế, cấp cứu người bị nạn ở các vùng bị chia cắt, cô lập; tổ chức dự trữ đầy đủ thuốc chữa bệnh, hoá chất xử lý môi trường, dụng cụ cấp cứu; kiểm tra bảo đảm phòng ngừa dịch bệnh, môi trường; chỉ đạo, tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng sơ cứu cho lực lượng tại chỗ làm công tác cứu hộ, cứu nạn nhằm thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ”.

2.1.16. Công ty Điện lực tỉnh: Chỉ đạo công tác an toàn lưới điện trong mùa mưa bão, ưu tiên cấp điện cho các cơ quan chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai; các trạm quan trắc, cơ quan dự báo thiên tai; các trạm bơm, các hồ chứa nước.

2.1.17. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh: Theo dõi tình hình khí tượng thủy văn diễn biến lũ, bão, thiên tai để ban hành các bản tin cảnh báo, dự báo, thông báo kịp thời phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

2.1.18. Các chủ hồ chứa nước Thủy lợi, Thủy điện:

- Tổ chức quản lý, vận hành các công trình theo đúng quy trình; tăng cường kiểm tra để kịp thời gia cố, sửa chữa nhằm đảm bảo an toàn cho công trình và dân cư vùng hạ lưu.

- Xây dựng Phương án phòng, chống lụt bão bảo đảm an toàn đập; phương án phòng, chống lũ lụt vùng hạ du; thành lập Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt bão công trình; có phương án dự trữ vật tư, phương tiện tại các cụm công trình đầu mối.

2.1.20. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh: Tổ chức tuyên truyền cho các doanh nghiệp chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho các kho hàng, nhà xưởng trọng yếu; kiểm tra hệ thống cây xanh trong các Khu, cụm công nghiệp để thực hiện tỉa cành, nhánh, xử lý các cây xanh có nguy cơ gãy, đổ.

2.1.21. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông, các cơ quan truyền thông của địa phương: Thường xuyên đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng để chủ động phòng, tránh, ứng phó thiên tai cho người dân; tăng cường cập nhật và phát tin kịp thời về tình hình thời tiết, diễn biến của mưa, bão, áp thấp nhiệt đới, xả lũ hồ chứa, ... cho toàn thể cộng đồng nhân dân trên địa bàn biết để có ý thức phòng, chống thiên tai, hạn chế thiệt hại có thể xảy ra.

2.1.22. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội chữ thập đỏ tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân... và các tổ chức liên quan:

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương tham gia công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống thiên tai.

- Giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

2.1.23. Các Sở, ngành khác: theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao chủ động khắc phục hạn chế, yếu kém trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thời gian qua, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, triển khai các nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó hiệu quả các tình huống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

2.2. UBND các huyện, thị xã:

- Tổ chức triển khai Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn đến các cấp, ngành, đặc biệt là cấp cơ sở (xã, thôn, bon, tổ dân phố...). Chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống và phương án ứng phó tương ứng từng loại hình, cấp độ rủi ro thiên tai, trong đó đặc biệt quan tâm đến các kế hoạch, phương án ứng phó với bão, bão mạnh, xả lũ các hồ chứa, nắng nóng - hạn hán, đông, lốc, sét, lũ quét, sạt lở đất...

- Rà soát, hoàn thiện và chủ động bố trí nguồn lực thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp, phương án ứng phó thiên tai tương ứng từng cấp độ rủi ro thiên tai, nhất là lũ lớn, bão mạnh, siêu bão, sạt lở đất, lũ quét, đảm bảo sát với thực tiễn.

- Kiện toàn cơ quan chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp; ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp.

- Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai tại địa phương, bố trí nguồn lực, đầu tư trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cơ quan làm công tác tham mưu Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

- Lồng ghép phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương. Xây dựng lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại cơ sở trước mắt là tại cấp xã với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt.

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai, tổ chức diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương.

- Triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai, bảo đảm thu đúng, thu đủ, sử dụng hiệu quả cho công tác phòng, chống thiên tai.

- Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để đầu tư, sửa chữa công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn trước mùa lũ hàng năm, nhất là hồ đập, khắc phục sạt lở, ổn định dân cư.

- Điều chỉnh quy hoạch, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm vùng miền, thích ứng với thiên tai, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất.

- Tăng cường tuyên truyền, cảnh báo thiên tai, bảo đảm thông tin chỉ đạo của cấp chính quyền đến từng thôn, bon, tổ dân phố, người dân, đặc biệt người dân ở vùng trũng thấp, ven sông và hạ lưu các hồ chứa để người dân sẵn sàng ứng phó trước các tình huống thiên tai bất thường, cực đoan. Vận động nhân dân chủ động chuẩn bị, sẵn sàng phòng, chống bảo vệ tài sản của gia đình. Chủ động, phối hợp với các đơn vị tổ chức tập huấn, thực hành diễn tập về các tình huống thiên tai giả định, phương án xử lý, tránh tình trạng bị động, hoảng loạn khi có thiên tai xảy ra.

- Rà soát, chủ động di dời dân cư ra khỏi các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng thiên tai, đặc biệt tại khu vực nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất.

- Có kế hoạch phối hợp chặt chẽ các lực lượng, chỉ đạo kịp thời, đồng bộ nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chuẩn bị đầy đủ các loại vật tư, vật liệu, phương tiện để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ người, tài sản, sản xuất và công trình, khắc phục kịp thời thiệt hại do thiên tai.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: Theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch này và định kỳ hàng năm sơ kết, báo cáo tình hình về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/11 hàng năm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, bổ sung, các Sở, Ban, ngành, đơn vị, các địa phương chủ động đề xuất gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp và báo báo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Ban Chỉ đạo TW về PCTT ;
- UBQG ứng phó sự cố thiên tai và TKCN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCH PCTT&TKCN;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các Tổ chức Chính trị xã hội;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh
- Lưu: VT, KTKH, TH, CTTĐT, NN (H).

07

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng





**PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 76/NQ-CP NGÀY 18/6/2018
CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: **420** /KH-UBND ngày **14** tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Dự kiến nguồn lực thực hiện (tỷ đồng)	
						Trung ương	Địa phương
1	Kiểm toàn cơ quan chi huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp; ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên.	Văn phòng thường trực Ban Chi huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Ban Chi huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh các Sở ngành và các địa phương	Quyết định kiện toàn, phân công nhiệm vụ.	Hàng năm		
2	Bổ trí nguồn lực, đầu tư trang thiết bị, công cụ hỗ trợ nâng cao năng lực Văn phòng Ban Chi huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.	Văn phòng thường trực Ban Chi huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Sở Tài chính	Xây dựng kế hoạch cụ thể, bố trí đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất (thực hiện theo Công văn số 41/TW/PCTT ngày 27/02/2018 của Ban Chi đạo Trung ương về PCTT).	2019		7,3
3	Xây dựng một số điểm cảnh báo sớm bằng hệ thống cảnh báo thiên tai qua tin nhắn điện thoại di động để người dân nắm bắt kịp thời.	Văn phòng thường trực Ban Chi huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Công ty Viễn thông Viettel Đắk Nông và các đơn vị liên quan	Thông tin đến người dân kịp thời khi có sự cố thiên tai	Hàng năm		0,5
4	Đào tạo số hóa bản đồ rủi ro thiên tai cấp xã cho 02 huyện/năm	Văn phòng thường trực Ban Chi huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	Số lớp, học viên tham gia	Hàng năm		0,3

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Dự kiến nguồn lực thực hiện (tỷ đồng)	
						Trung ương	Địa phương
5	Tổ chức tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống thiên tai; đào tạo, tập huấn các kỹ năng ứng phó với tình huống thiên tai, lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương.	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương liên quan	Số lớp, số học viên tham gia	Hàng năm		0,84
6	Bổ sung trạm tự động đo đặc các đặc trưng Khí tượng thủy văn tại những khu vực chưa có điểm đo cơ bản	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	Các trạm đo đặc các đặc trưng Khí tượng thủy văn; cung cấp các số liệu phục vụ cho công tác cảnh báo, dự báo thời tiết nguy hiểm	2019		3,436
7	Triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ Phòng, chống thiên tai chắc chắn, bảo đảm thu đủ, thu đúng sử dụng hiệu quả cho công tác PCTT.	Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh	Các địa phương và các Sở, ban ngành liên quan	Văn bản chỉ đạo; các đơn vị phần đầu thu đạt 100% kế hoạch.	Hàng năm		
8	Tổ chức các khóa đào tạo cán bộ, nhân viên trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cho các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các đơn vị liên quan	Số lớp, số học viên tham gia	Hàng năm		0,3
9	Diễn tập Phòng, chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2018	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các đơn vị liên quan	Số đợt diễn tập và số lượng người tham gia.	Hàng năm		1,0

10/10/10



STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Dự kiến nguồn lực thực hiện (tỷ đồng)	
						Trung ương	Địa phương
17	Rà soát thực trạng sử dụng đất ven sông, suối; quản lý chất chễ, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sử dụng trái phép đất tại khu vực này. Xây dựng quy định về hành lang an toàn khu vực ven sông, suối, không để phát sinh công trình nằm trong khu vực không bảo đảm an toàn.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, Ban ngành và các địa phương	Văn bản chỉ đạo; ban hành kế hoạch, tổ chức phối hợp kiểm tra, giám sát với các cơ quan liên quan với chính quyền địa phương và cộng đồng; phối hợp xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện Văn bản hướng dẫn về hành lang an toàn phù hợp với thực tế của địa phương.	2018-2020	0,6	
18	Rà soát, kiện toàn cơ quan tham mưu về phòng, chống thiên tai các cấp đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp.	Sở Nội vụ	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tinh tinh và các đơn vị liên quan	Cơ quan tham mưu phòng chống thiên tai kiện toàn	2018-2020		
19	Định hướng nghiên cứu về phòng, chống thiên tai trong thông báo đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống	Các báo cáo tổng kết, tóm tắt nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Các quy trình kỹ thuật được tiếp	Hàng năm		



STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Dự kiến nguồn lực thực hiện (tỷ đồng)	
						Trung ương	Địa phương
	Đối với các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu, được phê duyệt, sẽ tổ chức quản lý, theo dõi đảm bảo đúng theo quy định		thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tinh thần, các Sở, ngành và địa phương liên quan.	nhận. Các mô hình ứng dụng cải tiến khoa học và công nghệ			
20	Xây dựng lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở, trước mắt là tại cấp xã.	Các địa phương	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các Sở, ngành liên quan.	Đội xung kích phòng chống thiên tai được thành lập cấp xã với dân quân tự vệ làm nòng cốt, được tập huấn, diễn tập hàng năm.	Hàng năm		
21	Rà soát, hoàn thiện và chủ động bố trí nguồn lực thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp, phương án ứng phó thiên tai tương ứng từng cấp độ rủi ro thiên tai đảm bảo sát với thực tiễn.	Các địa phương	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các Sở, ngành liên quan.	Kế hoạch phòng, chống thiên tai; phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ ứng phó rủi ro thiên tai các loại thiên tai lũ lớn, bão mạnh, siêu bão, sạt lở đất,... được rà soát, phê duyệt hàng năm.	Hàng năm		
22	Thực hiện nghiêm túc phương châm 4 tại chỗ trong phòng, chống thiên tai tổ chức diễn tập phù hợp với địa phương.	Các địa phương	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và nhân rộng mô hình tốt gắn với xây dựng nông thôn mới hàng năm; ưu tiên kinh phí tổ chức diễn tập hàng	Hàng năm		



STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Dự kiến nguồn lực thực hiện (tỷ đồng)	
						Trung ương	Địa phương
23	Thực hiện lồng ghép phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai.	Các Sở, Ban, ngành và các địa phương.	Các đơn vị liên quan	Vấn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các hoạt động kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết hàng năm.	Hàng năm		
			kiểm cứu nạn tinh thần và các Sở, ngành liên quan.	năm đối với địa phương thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai.			